

Số: 01 /QĐ-KT

Kiến Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa hệ thống kênh thủy lợi nội đồng xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ XÃ KIẾN MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024; Luật của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 5403/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng, duy tu các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; Thông báo số 1390/TB-STC ngày 31/12/2025 của Sở Tài chính Hải Phòng bổ sung có mục tiêu ngân sách thành phố cho ngân sách các xã, phường, đặc khu;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân xã Kiến Minh: số 1310/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí công trình; số 1379/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình;



Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán, công chức Xây dựng - Quy hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa hệ thống kênh thủy lợi nội đồng xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Công chức Tài chính - Kế toán, công chức Xây dựng - Quy hoạch chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Công chức Tài chính - Kế toán, công chức Xây dựng - Quy hoạch, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã (để B/cáo);
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Vũ Hữu Hiệp



KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Sửa chữa hệ thống kênh thủy lợi nội đồng xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-KT ngày 05/01/2026 của Phòng Kinh tế xã Kiến Minh)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuyển chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Phòng Kinh tế xã Kiến Minh	Gói thầu số 01: Tư vấn giám sát thi công xây dựng	Giám sát thi công xây dựng công trình	53.203.000	Ngân sách thành phố	Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý I/2026	Trọn gói	45 ngày	Không	Không
2		Gói thầu số 02: Tư vấn quản lý dự án công trình	Quản lý dự án công trình	65.073.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý I/2026	Trọn gói	45 ngày	Không	
3		Gói thầu số 03: Kiểm toán độc lập	Kiểm toán độc lập	25.486.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý I/2026	Trọn gói	45 ngày	Không	
4		Gói thầu số 04: Thi công xây dựng	Thi công xây dựng công trình	1.990.945.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý I/2026	Trọn gói	45 ngày	Không	
Tổng giá gói thầu				2.134.707.000									

(Bảng chữ: Hai tỷ, một trăm ba mươi tư triệu bảy trăm linh bảy nghìn đồng./.)